

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 230/2020/DS-ST
Ngày: 21 - 12 - 2020
V/v tranh chấp hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Duyên Văn Hiền

Ông Bùi Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 507/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/2020/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Hồ Thị Kim C** – sinh năm 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Yến N**, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị Kim C trình bày:

Vào năm 2018, chị có tham gia 04 dây hụi do chị Nguyễn Yến N làm chủ, tham gia được thời gian thì chị N đình hụi và còn nợ lại chị, cụ thể:

- Dây thứ nhất hụi mở ngày 02/4/2018 loại hụi 1.000.000 đồng, chị N còn nợ chị lại 13.000.000 đồng.

- Dây thứ hai hụi mở ngày 06/8/2018 loại hụi 500.000 đồng, chị N còn nợ lại 9.000.000 đồng, sau đó có trả cho chị được 2.000.000 đồng, chị N còn nợ lại 7.000.000 đồng.

- Dây thứ ba hụi mở ngày 11/01/2019 loại hụi 1.000.000 đồng, chị N còn nợ lại chị 4.000.000 đồng.

- Dây thứ tư hụi mở ngày 01/02/2019 loại hụi 5.000.000 đồng, chị N còn nợ lại 5.000.000 đồng.

Tổng cộng chị Nguyễn Yến N còn nợ lại 29.000.000 đồng, yêu cầu Tòa án buộc chị N trả cho chị.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Yến N trình bày:

Chị thừa nhận có mở hội và đình hội, chị C có tham gia 04 dây hội như chị C trình bày và chị thống nhất hiện nay còn nợ chị Hồ Thị Kim C tổng số tiền hội 29.000.000 đồng, nay vì hoàn cảnh khó khăn xin được trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa:

Chị Hồ Thị Kim C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu chị N thanh toán cho chị 29.000.000 đồng. Trường hợp chị N đồng ý thanh toán 01 lần thì chị chấp nhận cho chị N chỉ thanh toán 24.000.000 đồng.

Chị Nguyễn Yến N vẫn giữ nguyên ý kiến, xin được trả dần mỗi tháng 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hồ Thị Kim C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn chị Nguyễn Yến N thanh toán tiền hội. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Tranh chấp hội” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Yến N hiện đang cư trú tại địa chỉ Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh C . nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Vào năm 2018, chị Hồ Thị Kim C có tham gia 04 dây hội do chị Nguyễn Yến N làm chủ, tham gia được thời gian thì chị N đình hội và còn nợ lại chị C, cụ thể:

- Dây thứ nhất hội mở ngày 02/4/2018 loại hội 1.000.000 đồng, chị N còn nợ chị lại 13.000.000 đồng.

- Dây thứ hai hội mở ngày 06/8/2018 loại hội 500.000 đồng, chị N còn nợ lại 9.000.000 đồng, sau đó có trả cho chị được 2.000.000 đồng, chị N còn nợ lại 7.000.000 đồng.

- Dây thứ ba hội mở ngày 11/01/2019 loại hội 1.000.000 đồng, chị N còn nợ lại chị 4.000.000 đồng.

- Dây thứ tư hội mở ngày 01/02/2019 loại hội 5.000.000 đồng, chị N còn nợ lại 5.000.000 đồng.

Tổng cộng chị Nguyễn Yến N còn nợ lại chị Hồ Thị Kim C 29.000.000 đồng, tại phiên hòa giải ngày 29/10/2020 và tại phiên tòa hôm nay chị N đã thống nhất số tiền nợ hội với chị C và yêu cầu được thanh toán dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hai bên đều thống nhất toàn bộ nội dung về khoản nợ hụi, chỉ tranh chấp về phương thức thanh toán. Phía chị N yêu cầu được trả dần mỗi tháng 200.000 đồng nhưng chị C không đồng ý, do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị Kim C, buộc bị đơn chị Nguyễn Yến N có nghĩa vụ thanh toán cho chị Hồ Thị Kim C tổng số tiền nợ hụi: 29.000.000 đồng.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị Kim C nên bị đơn chị Nguyễn Yến N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Cụ thể: $29.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.450.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 92, 147, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 468 và Điều 471 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị Kim C đối với bị đơn chị Nguyễn Yến N.

Buộc chị Nguyễn Yến N có nghĩa vụ trả cho chị Hồ Thị Kim C số tiền: 29.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

Chị Nguyễn Yến N phải chịu 1.450.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. (Chưa nộp).

Chị Hồ Thị Kim C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, chị C có dự nộp tạm ứng án phí số tiền 725.000 đồng (Bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004047 ngày 02/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hồ Yến Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Minh - Duyên Văn Hiền

Hồ Yến Phương